

Bản án số: 62/2020/HSST

Ngày: 29-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Ông **Nguyễn Công Hoan.**
 - + Bà **Hà Thị Thúy.**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Oanh** -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà **Bùi Thị Hậu** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 18/5/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường N, sinh năm: 1997.

Giới tính: Nam.

ĐKKHKT: Số 668 LTN, phường LTN, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: Không cố định;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12.

Con ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị T (tên gọi khác Nguyễn Thị Tt). Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày từ 22/02/2020, chuyển tạm giam từ ngày 24/02/2020 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959 và bà Tăng Thị H, sinh năm 1960.

Đều trú tại: Thôn BT, xã LX, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- **Người làm chứng:**

+ Anh **Đình Văn Hg**, sinh năm 1986. Địa chỉ: 1/209 LTN, PNL, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Anh **Lê Đăng Đ**, sinh năm 1978. Địa chỉ: PL, NĐ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Ông B có mặt; bà H có đơn xin vắng mặt; anh Hg, anh Đ vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Trường N có sử dụng chất ma túy tổng hợp (dạng đá). Khoảng cuối tháng 01/2020, N đi làm tại cửa khẩu Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và nhặt được 01 gói nilon màu trắng kích thước (5x7)cm, bên trong có chứa 04 gói nilon kích thước (2x1)cm/gói, bên trong mỗi gói chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, N đã sử dụng hết 02 gói còn 02 gói ma túy đá N cất giấu trong người. Tối ngày 21/02/2020, N mang theo 02 gói ma túy đá cất giấu trong người điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, biển số 34F3-7650. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đầu đường Ngô Quyền, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, N gặp và chở Đình Văn Hg, sinh năm 1986 ở 1/209 LTN, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương về nhà. Khoảng 15 phút sau, khi N chở Hg đến trước cổng trường tiểu học Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Bình, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác Phòng PK02 Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường Tân Bình, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương kiểm tra. Thu giữ trong túi quần bên phải phía sau N đang mặc 01 gói nilon màu trắng kích thước (5x7)cm, bên trong có chứa 02 gói nilon kích thước (2x1)cm/gói, bên trong mỗi gói chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu nâu, biển số 34F3-7650 trước sự chứng kiến của các anh Đình Văn Hg và anh Lê Đăng Đ.

Tại Kết luận giám định số 128/KLGD- PC09 ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

"Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Trường Nam, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 0,292 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ"

Bản cáo trạng số 72/CT-VKSTPHD ngày 08/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trường N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Trường N đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trường N và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường N từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22/02/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo .

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1; khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,195 gam Methamphetamine được đựng trong một phong bì niêm phong số 128/KLGD-PC09 Công an tỉnh Hải Dương.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn B và bà Tăng Thị H 01 xe mô tô kiểu dáng DREAM, màu sơn nâu, đeo biển số 34F3-7650.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang. Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 21/02/2020, tại khu vực trước cổng Trường tiểu học Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, Nguyễn Trường N cất giấu trái phép 0,292 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng

xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,195gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc chiếc xe mô tô kiểu dáng DREAM màu nâu biển số 34F3-7650 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, N khai mượn của anh Trần Trọng B ở thôn L, xã LX, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, anh B hiện không có mặt tại địa phương. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe mô tô này là ông Nguyễn Xuân Th ở số 36/1 BTX, phường LTN, TP. Hải Dương, ông Th đã chết năm 2011. Vợ của ông Th là bà Nguyễn Thị Ph xác định, năm 2009 ông Th đã bán chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn B và bà Tăng Thị H ở thôn BT, xã LX, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương với số tiền 10.000.000 đồng, có giấy đăng ký xe và không có giấy tờ mua bán. Khoảng tháng 12/2019, ông B cho con trai là anh Nguyễn Văn Đg mượn để đi lại, anh Đg cho anh B mượn chiếc xe này làm phương tiện đi lại. Kết quả tra cứu tại Công an tỉnh Hải Dương xác định: Xe mô tô số khung 053797, số máy 0053821, biển số: 34F3 - 7650 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Ông Bộ đề nghị xin lại chiếc xe mô tô trên. Do vậy HĐXX trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn văn B và bà Tăng Thị H là chủ sở hữu hợp pháp phù hợp pháp luật.

Theo điểm c khoản 1; khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[7] Đối với anh Đinh Văn Hg không biết N cất giấu trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[8] Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1; khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường N phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường N **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/02/2020.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ 0,195 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 128/KLGĐ-PC09 Công an tỉnh Hải Dương.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn B và bà Tăng Thị H 01 (một) xe moto kiểu dáng DREAM, màu sơn nâu, đeo Biển kiểm soát: 34F3-7650 (không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 12/5/2020).

- Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trường N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trường N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông B, bà H có quyền kháng cáo bản án phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP.Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương